

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 4636/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn thành phố Huế,

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai trên địa bàn thành phố Huế mà đáp ứng một trong hai điều kiện:

1. Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định.
2. Dự án phi lợi nhuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dự án sử dụng đất, cho thuê đất và miễn tiền thuê đất.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi

1. Không áp dụng miễn tiền thuê đất đối với các dự án được nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) và địa bàn ưu đãi đầu tư được xác định theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Người sử dụng đất không được tính tiền thuê đất được miễn vào giá thành sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho xã hội.

Điều 4. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư đáp ứng một trong hai điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp dự án sử dụng đất thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị quyết này đang được hưởng ưu đãi về miễn tiền thuê đất thì tiếp tục được hưởng theo quy định của Nghị quyết này đối với thời gian còn lại kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành;

2. Trường hợp dự án sử dụng đất thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị quyết này nhưng đã hết thời gian được hưởng chính sách ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất trước ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành thì không được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2025.

2. bãi bỏ Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về bổ sung danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi và một số địa bàn ưu đãi xã hội hóa địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thưởng trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế Khóa VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 23 thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2025./.

Noi nhận:

- Nhu Điều 7;
- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và XLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố;
- TT HDND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo thành phố; Cổng TTĐT thành phố;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu